

3. Văn phòng Bộ Quốc phòng tổng tư lệnh và các cơ quan trực thuộc cũng theo những điều quy định trên đây. Báo mua cho các đơn vị quân đội, công an nhân dân vũ trang sẽ do Bộ Quốc phòng tổng tư lệnh và Bộ Công an quy định theo tinh thần thông tư này.

4. Các cơ quan làm công tác tuyên huấn, báo chí, thông tấn ở trung ương được mua các báo chính trị xuất bản hàng ngày và hàng tuần ở trung ương và Hà-nội, nhiều nhất là 3 số báo một kỳ. Ngoài ra còn có thể mua thêm một số báo khác, tạp chí, tập san, mỗi loại một số một kỳ. Tính chung tất cả các báo, tạp chí, tập san trên đây, không mua quá 10 loại.

Đài tiếng nói Việt-nam, Việt-nam thông tấn xã có thể mua quá số lượng và số loại quy định trên đây với tinh thần vừa bảo đảm nghiệp vụ, vừa bảo đảm tiết kiệm công quỹ.

Các cơ quan tuyên huấn, báo chí ở khu, tỉnh, thành phố được mua 5 loại báo, mỗi loại một số báo một kỳ.

5. Các cơ quan thông tin, cơ động ở trung ương, tỉnh, thành phố được mua các loại báo chính trị hàng ngày, hàng tuần và một số báo, tạp chí, tập san khác, mỗi loại một số và không quá 10 loại.

Các phòng thông tin hoặc phòng văn hóa — thông tin khu phố, huyện, thị xã được mua 4 loại báo chính trị, mỗi loại một số một kỳ.

Các ban văn hóa — thông tin xã được mua một tờ báo chính trị hàng ngày ở trung ương và một tờ báo chính trị ở địa phương.

6. Các trường phổ thông và các trường chuyên nghiệp được mua một tờ báo chính trị hàng ngày ở trung ương và một tờ báo chính trị ở địa phương dùng làm tài liệu tham khảo về thời sự cho tất cả cán bộ giảng dạy trong trường.

7. Các trại giam, các trại tù binh, hàng binh được mua một số báo chính trị hàng ngày, hàng tuần hoặc báo ảnh theo tiêu chuẩn 30 người một số.

8. Các xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường và các cơ quan khác không quy định ở các điều trên đây, từ nay không mua báo bằng tiền công quỹ nữa. Thay vào đó, cần vận động anh chị em bỏ tiền ra mua báo theo nhu cầu đọc của mình.

9. Báo chí mua bằng tiền công quỹ phải được coi như tư liệu, tài liệu của cơ quan và được lưu trữ, bảo quản theo chế độ công văn, tài liệu của Nhà nước; không được để mất mát; không được lấy làm của riêng.

10. Các ngành có liên quan như bưu điện, tài chính, Sở báo chí trung ương cần có biện pháp hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện thông tư này. Tất cả những điều trước đây quy định việc mua báo, tạp chí, tập san cho các cơ quan Nhà nước trái với những điều quy định trong thông tư này đều bãi bỏ.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 6 năm 1970.

Hà-nội, ngày 16 tháng 5 năm 1970

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phò thủ tướng

ĐỖ MƯỜI

CÁC BỘ

LIÊN BỘ NỘI THƯƠNG — NÔNG TRƯỜNG

THÔNG TƯ liên bộ số 14-TT/LB ngày 4-5-1970 về việc cấp phát phiếu thịt và cung cấp thực phẩm cho cán bộ, công nhân viên nông trường quốc doanh.

Sau khi trao đổi và thống nhất ý kiến giữa hai Bộ Nội thương và Nông trường, Liên bộ quy định việc cấp phát phiếu thịt và cung cấp thực phẩm cho cán bộ, công nhân viên nông trường quốc doanh như sau :

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Tất cả cán bộ, công nhân viên và học sinh chuyên nghiệp thuộc ngành nông trường quốc doanh đều được cấp phát tem phiếu và cung cấp thực phẩm theo tiêu chuẩn, chế độ của Nhà nước.

2. Từng nông trường phải có kế hoạch đầy mạnh sản xuất, chăn nuôi và giao nộp sản phẩm cho Nhà nước theo chỉ tiêu kế hoạch được duyệt hàng năm để cung cấp cho các nhu cầu chung, đồng thời để Nhà nước có lực lượng tại chỗ bảo đảm cung cấp cho cán bộ, công nhân viên của nông trường theo tem phiếu thịt đã cấp, tránh phải vận chuyển từ nơi khác đến.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Việc cấp phát các loại tem phiếu cho cán bộ, công nhân viên nông trường tiến hành theo đúng thủ tục Nhà nước đã quy định như đối với cán bộ, công nhân viên các ngành khác.

2. Các nông trường và tổ chức thương nghiệp địa phương cần chú ý vào nhu cầu về thịt của nông trường (bao gồm tiêu chuẩn theo lao động của cán bộ, công nhân viên, các nhu cầu bồi dưỡng, hội nghị, v.v...) và kế hoạch chăn nuôi của nông trường để lên kế hoạch cân đối và bàn biện pháp cung cấp và định kỳ thanh toán tem phiếu.

Đối với các nông trường mới xây dựng chưa có cơ sở chăn nuôi, các nông trường gặp thiên tai, địch họa hoặc các nông trường không có điều kiện chăn nuôi (những nông trường không có điều kiện này phải được Ủy ban hành chính tỉnh hoặc Bộ Nông trường xét và quyết định tùy theo nông trường đó đã được phân cấp cho địa phương hay chưa phân cấp) thì do Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố xét tình hình cụ thể và giải quyết việc cung cấp thịt hoặc thực phẩm khác thay thế theo chế độ chung.

3. Những cơ sở sản xuất công nghiệp như: xưởng sửa chữa cơ khí, đoàn xe vận tải..., và những cơ sở nghiên cứu khoa học và hành chính sự nghiệp như: trạm thí nghiệm, trường học, bệnh viện... của nông trường hoạt động có tính chất độc lập, không phụ thuộc vào biên chế của một nông trường nào, nhưng thuộc biên chế của ngành nông trường quốc doanh đều được cấp phát tem phiếu và cung cấp thực phẩm như đối với các đơn vị sản xuất công nghiệp và hành chính sự nghiệp của các ngành khác.

4. Về cung cấp thực phẩm khác và hàng công nghệ tiêu dùng, nói chung cán bộ, công nhân viên ngành nông trường quốc doanh đều được phân phối thực phẩm khác và hàng công nghệ tiêu dùng như đối với cán bộ, công nhân, viên chức các ngành khác. Nhưng cần quan tâm đến những nông trường ở vùng xa xôi hẻo lánh, ngành nội thương cần cố gắng cung cấp đều đặn theo chế độ chung và chú ý các mặt hàng sau:

Nước chấm: cung cấp theo tiêu chuẩn chung, khi có cá khô, mắm tôm, nước mắm cần có tỷ lệ ưu tiên phân phối cho các nông trường ở nơi xa xôi.

Đậu phụ: những nơi thương nghiệp không cung cấp được đậu phụ thì cung cấp đỗ tương (theo tỷ lệ quy định) đồng thời thương nghiệp

cung cấp dụng cụ và hướng dẫn kỹ thuật để nông trường tổ chức chế biến đậu phụ.

Rau xanh: các nông trường phải có kế hoạch sản xuất để giải quyết lấy rau xanh, cần chế biến dự trữ cho lúc giáp vụ.

Hàng công nghệ tiêu dùng: các sở, ty thương nghiệp, cần chỉ đạo việc phân phối hàng công nghệ tiêu dùng cho các nông trường quốc doanh theo tiêu chuẩn, chế độ chung như đối với các ngành khác ở địa phương; đồng thời cùng các ty, phòng nông trường có biện pháp thi hành nghiêm chỉnh chỉ thị số 14-TTg ngày 8-2-1969 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư hướng dẫn của Bộ Nội thương về việc phân phối hàng công nghệ phẩm tới tay cán bộ, công nhân viên.

Trên đây là những quy định chung, Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố, các sở, ty thương nghiệp, các ty, phòng nông trường cần nghiên cứu bàn biện pháp cụ thể để hướng dẫn thực hiện.

Hà-nội, ngày 4 tháng 5 năm 1970

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội thương

Thứ trưởng

LÊ DŨNG

K. T. Bộ trưởng Bộ Nông trường

Thứ trưởng

LÊ XUÂN TÀI

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 03-NV ngày 14-5-1970
hướng dẫn thi hành việc bổ sung
chế độ trợ cấp đối với con liệt sĩ
và bố mẹ liệt sĩ quy định tại quyết
định số 185-CP ngày 25-9-1969 của
Hội đồng Chính phủ.

Ngày 25-9-1969, Hội đồng Chính phủ đã ban hành quyết định số 185-CP về việc bổ sung một số chế độ đối với quân nhân, gia đình liệt sĩ và quân nhân đảo ngũ, và giao cho Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành các khoản trợ cấp mới được bổ sung đối với gia đình liệt sĩ.